TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1020/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28-9-2021
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa - Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Bà Võ Thị Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thoa – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 676/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/12/2019 về việc: "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2983/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 7509/2021/QĐST-HNGĐ ngày 8/9/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Đỗ Q, sinh năm 1980 *(vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: 17/3 tổ 4, khu phố 1, phường C, quận T, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn *(để nhận giấy tờ liên quan đến vụ án, bản án, quyết định của Tòa án)*: Bà Lê Thị Vânh K, sinh năm 1995 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khối 6, phường Q, Thành phố V, N A (Theo giấy ủy quyền số 000206, quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGĐ ngày 06/01/2020 tại Văn phòng công chứng Trần Quốc Phong)

Bị đơn: Ông Vu Van T, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Quốc tịch: Canada

Địa chỉ: 9161 15e Ave Apt #5 Montreal Quebec H1Z 3P2 Canada

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Hoàng Thị Đỗ Q trình bày:

Ngày 07/3/2014, bà Hoàng Thị Đỗ Q và ông Vu Van T tự nguyện kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 791, quyển số 04 ngày 31/03/2014 tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi kết hôn, ông bà chung sống một tháng ở Việt Nam đến tháng 5/2014 thì ông Vu Van T quay về Canada. Tháng 6/2014, ông T quay lại Việt Nam sống chung với bà được một tuần rồi quay lại Canada và giữa hai người từ đó đến nay không còn sống chung với nhau, thời gian đầu ông bà còn duy trì liên lạc. Sau đó bà không thể liên lạc được với ông T được nữa, bà chủ động liên lạc nhiều lần nhưng không có tin tức gì. Đã hơn 5 năm liền tục, bà không liên lạc được với ông T, ông bà không có đời sống chung, tình cảm cũng phải dần theo thời gian. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không có cuộc sống chung và yêu thương chia sẻ với nhau, bà Q đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Vu Van T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tòa án không tiến hành hòa giải được vì ông Vu Van T đang cư trú tại Canada.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà Hoàng Thị Đỗ Q và ông Vu Van T đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Hoàng Thị Đỗ Q, cho bà Hoàng Thị Đỗ Q được ly hôn với ông Vu Van T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Hoàng Thị Đỗ Q đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có đơn xin ly hôn với ông Vu Van T hiện đang sinh sống tại Canada. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 37, Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Hoàng Thị Đỗ Q tham gia phiên tòa lần thứ nhất vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 08/9/2021, lần hai vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 28/9/2021 nhưng bà Hoàng Thị Đỗ Q có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Đối với ông Vu Van T, Tòa án đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp tống đạt thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 51/TTPDS-TA30 ngày 14/01/2020 cho ông Vu Van T theo quy định của pháp luật. Theo Công văn số 409/CH-BTP ngày 24/02/2020 của Bộ Tư pháp thì Bộ Tư pháp đã chuyển hồ sơ ủy thác nêu trên cho Bộ Tư pháp bang Quebec, Canada. Ngày 12/3/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Công văn số 588/BTP-PLQT của Bộ Tư pháp có nội dung thông báo không thực hiện được việc ủy thác nêu trên do không có người nhận tại địa chỉ được yêu cầu. Căn cứ điểm c Khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án đã yêu cầu mà nguyên đơn không thể cung cấp được địa chỉ khác của bị đơn nên ngày 14/4/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 288/TA-TB gửi Đại sứ quán Việt Nam tại Canada đề nghị đăng thông báo trên Báo điện tử/TA-TB ngày 14/4/2021 nội dung thông báo ngày mở phiên tòa xét xử vụ án ly hôn với bà Hoàng Thị Đỗ Q cho ông Vu Van T trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan này, theo ấn định cho thời gian mở phiên tòa lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 08/9/2021, lần thứ hai vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 28/9/2021.

Đã đến thời hạn giải quyết vụ án mà Đại sứ quán Việt Nam tại Canada vẫn chưa có công văn thông tin đăng trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan này nên ngày 8/7/2021 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có thông báo số 7192/TB-TA thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài là Đài phát thanh hoặc Đài truyền hình trung ương. Căn cứ hợp đồng thông tin số 234/TTHCM-HĐTT ngày 19/7/2021 Cơ quan thường trú Đài tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh đã phát sóng 03 ngày liên tiếp 22,23 và 24/7/2021 để thông báo nội dung vụ án và ngày giờ xét xử cho ông Vu Van T theo quy định nhưng đến nay không thấy ông Vu Van T có thông tin phản hồi. Tòa án đã mở phiên tòa xét xử vụ án lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 08/9/2021 nhưng do ông Vu Van T vắng mặt nên phải hoãn phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay ông Vu Van T vẫn tiếp tục vắng mặt không rõ lý do.

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn 791, quyển số 04 ngày 31/03/2014 tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì quan hệ hôn nhân của bà Hoàng Thị Đỗ Q và ông Vu Van T là hợp pháp.

Theo bà Q trình bày, sau khi kết hôn bà Hoàng Thị Đỗ Q và ông Vu Van T chung sống một tháng ở Việt Nam đến tháng 5/2014 thì ông Vu Van T quay về Canada. Tháng 6/2014, ông T quay lại Việt Nam sống chung với bà được một tuần rồi quay lại Canada và giữa hai người từ đó đến nay không còn sống chung với nhau, thời gian đầu ông bà còn duy trì liên lạc. Sau đó bà không thể liên lạc được với ông T nữa, bà chủ động liên lạc nhiều lần nhưng không có tin tức gì. Về phía ông Vu Van T, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp cho ông Vu Van T theo quy định pháp luật nhưng không có

phản hồi, cũng không có mặt tại phiên tòa. Điều này chứng tỏ ông Vu Van T không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này. Về phía bà Hoàng Thị Đỗ Q xác định không còn tình cảm với ông Vu Van T nên dứt khoát xin ly hôn.

Xét thấy mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi vợ chồng thương yêu, quan tâm, chăm sóc cho nhau. Đây cũng là tình cảm và nghĩa vụ của vợ chồng với nhau và được quy định trong Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. nay tình cảm giữa bà Hoàng Thị Đỗ Q và ông Vu Van T không còn, cũng không có điều kiện để thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Do đó bà Hoàng Thị Đỗ Q yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với ông Vu Van T là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Bà Hoàng Thị Đỗ Q khai không có nên không xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Hoàng Thị Đỗ Q khai không có nên không xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Hoàng Thị Đỗ Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bà Hoàng Thị Đỗ Q và ông Vu Van T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 262, Điều 273, Điều 477 và 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Đỗ Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Đỗ Q được ly hôn với ông Vu Van T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Hoàng Thị Đỗ Q phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Hoàng Thị Đỗ Q đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí

tòa án số AA/2019/0045085 ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hoàng Thị Đỗ Q đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Hoàng Thị Đỗ Q được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Vu Van T có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hs, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Phương